

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/2018/HS-PT**

Ngày: 17-01-2018.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Cao Quốc Chiến**

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Trọng Hân

Ông Phan Văn Thuận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 206/2017/TLPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Thị N và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 193/2017/HS - ST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1/- Thị N** – Sinh năm: 1982, tại Rạch Giá – Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 20/41 NVK, khu phố NTT, phường VT, Tp. RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Số CMND: 371377763; Dân tộc: Khorme; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn C và bà Thị L; Chồng Lê Hồng V; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm: 2001, nhỏ nhất sinh năm: 2007; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017 bị cáo tại được tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên.(có mặt)

**2/- Nguyễn Thị L (Bé)**– Sinh năm: 1978, tại Rạch Giá – Kiên Giang; Nơi cư trú: Số 60/46 NVK, khu phố NTT, phường VT, Tp. RG, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị T; Chồng Phạm Văn Toàn A; Con 01 người, sinh năm: 2010; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017 bị cáo được tại ngoại. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ trên. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Thị N:*

Luật sư **Dương Thùy Liên** – là luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang. Bào chữa theo giới thiệu của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra trong vụ án còn có 07 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 03/2017, Thị N bắt đầu cho Nguyễn Thị L, Ngô Đức T, Phạm Thị Ánh Hg, Huỳnh Thị A, Lê Văn H, Lê Thị T, Phạm Thị Kiên G, Lê Thị L, Nguyễn Thị Bg và Phạm Thị B đánh bạc ăn thua bằng tiền tại nhà của mình, ở số 20/41, đường NVK, khu phố NTT, phường VT, thành phố RG, để lấy tiền xâu. Hình thức đánh bạc là chơi bài binh đếm nút 6 lá (Bài binh Ấn độ), trong ván bài sẽ có 01 người làm cái (Nhà cái) và khoảng 07 tụ đặt tiền (tay em), ăn thua trực tiếp với nhà cái. Số tiền mỗi tụ đặt thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, tỷ lệ ăn thua là 1 ăn 1. Người làm nhà cái dùng 01 (một) bộ bài tây 52 lá chia cho 08 tụ, mỗi tụ có 6 lá bài, tổng cộng là 48 lá. Sau khi chia xong, nhà cái và tay em bắt đầu binh thành 02 chi, mỗi chi 03 lá bài và đếm nút, nếu cả 02 chi đều lớn nút hơn thì nhà cái thắng tiền các tay em, còn 01 chi lớn và 01 chi nhỏ nút hơn thì nhà cái hòa với các tay em, nếu một chi lớn nút hơn, còn một chi hòa thì nhà cái thắng

tiền các tay em và ngược lại. Mỗi ván bài có thời gian chơi là từ 04 – 06 phút, cụ thể như sau:

1. Thị N dùng nhà của mình tại số 20/41 đường NVK, khu phố NTT, phường VT, thành phố RG và cung cấp bài cho người đánh bạc chơi loại bài binh 6 lá để lấy tiền xâu từ tháng 3/2017 cho đến ngày bị bắt quả tang. Nếu nhà cái chia 4 bàn mà có lời thì xâu cho N 50.000 đồng, còn tay em đặt tiền nếu 3-4 bàn thắng thì xâu cho N 10.000 đồng. Hằng ngày, những người đánh bạc đến nhà Thị N đánh bạc từ 13 giờ đến 16 giờ. Khi chơi thì do Nguyễn Thị L làm cái cho Th, Hg, H, A, T, G, Bg, B và Lê Thị L đặt tiền. Nhưng quá trình đánh bạc, không thường xuyên, những người đánh bạc không tham cùng một lúc, có người đến đánh bạc ngày này, có người đến ngày khác hoặc có đến sòng bạc nhưng không có tham gia đánh bạc. Vào khoảng 13 giờ ngày 16/5/2017, N dùng nhà cho Nguyễn Thị L, Ngô Đức T làm cái cho Phạm Thị Ánh Hg, Huỳnh Thị A, Lê Văn H, Lê Thị T, Phạm Thị Kiên G, Lê Thị L, Nguyễn Thị B và Phạm Thị B đặt tiền và lấy tiền xâu được 130.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Thị L làm cái, cho Ngô Đức T, Phạm Thị Ánh Hg, Huỳnh Thị A, Lê Văn H, Lê Thị T, Phạm Thị Kiên G, Lê Thị L đặt tiền thì Công an vào bắt quả tang, thu giữ tại chiếc bạc số tiền 8.980.000 đồng. Quá trình đánh bạc khoảng 02 tháng, N lấy tiền xâu được tổng cộng 7.500.000 đồng.

2. Nguyễn Thị L đến nhà Thị N đánh bạc khoảng 12 lần, bắt đầu từ khoảng tháng 04/2017. Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 16/5/2017, Nguyễn Thị L đem theo 6.000.000 đồng đến nhà Thị N để đánh bạc. Khi chơi L làm cái cho 07 tụ đặt tiền gồm có T, G, Th, H, Lê Thị L, Bg, B. Mỗi tụ đặt thấp nhất 100.000 đồng và cao nhất là 200.000 đồng, bình quân mỗi bàn bài người chơi đặt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Chơi được khoảng 2-3 bàn thì B nghỉ chơi, A vào đặc tiền thay tụ của Bg và cho H ké tụ của A, Bấy chơi được khoảng 3 - 4 bàn nghỉ chơi và đi về nhà, sau đó H không ké tụ A mà chuyển sang đặt tụ mới. Đến

khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị L làm cái được hơn 10 bàn, đang chia bài bàn cuối cho Ngô Đức T, Phạm Thị Ánh H, Huỳnh Thị A, Lê Văn H, Lê Thị Th, Phạm Thị Kiên G, Lê Thị L đặt tiền thì Công an vào bắt quả tang, thu giữ tiền tại chiếu bạc là 8.980.000 đồng (trong đó có 6.000.000 đồng của L thu trên chiếu bạc) và thu giữ của Nguyễn Thị L 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen. Quá trình đánh bạc Nguyễn Thị L bị thua nhưng không xác định được thua bao nhiêu tiền

Đến lúc 14 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, tại nhà số 20/41 đường NVK, khu phố NTT, phường VT, thành phố RG, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an phường VT, thành phố RG bắt quả tang 09 (chín) đối tượng gồm có: Nguyễn Thị L; Lê Thị L; Phạm Thị Ánh Hg; Lê Thị Th; Ngô Đức T; Huỳnh Thị A; Phạm Thị Kiên G; Lê Văn H; Thị N đang đánh bạc với hình thức chơi bài binh 06 lá, thu giữ tại chiếc bạc số tiền 8.980.000 đồng; 08 bộ bài tây, mỗi bộ có 52 lá bài (Trong đó: 01 bộ bài đã sử dụng còn lại 7 bộ chưa qua sử dụng).

Ngoài lần đánh bạc bị bắt quả tang vào 16/5/2017, các bị cáo Nguyễn Thị L, Huỳnh Thị A, Lê Văn Hg, Lê Thị T, Phạm Thị Kiên G, Ngô Đức T, Phạm Thị Ánh H, Lê Thị L khai nhận đến đánh bạc tại nhà Thị N nhiều lần nhưng không nhớ cụ thể số tiền dùng đánh bạc là bao nhiêu.

Đến ngày 22/5/2017, Thị N, Nguyễn Thị L, Huỳnh Thị A, Lê Văn Hg, Lê Thị Th, Phạm Thị Kiên G, Ngô Đức T, Phạm Thị Ánh H, Lê Thị L, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố để điều tra.

***\* Vật chứng thu giữ:***

- Tiền Việt Nam 19.519.000 đồng (gồm tiền tang vật 8.980.000 đồng; tiền thu lợi từ việc đánh bạc của Thị N là 7.500.000 đồng; tiền dùng đánh bạc của Ngô Đức Th 50.000 đồng; Lê Thị T 1.294.000 đồng; Lê Thị L 1.335.000 đồng; Phạm

Thị Ánh Hg 360.000 đồng) theo giấy nộp tiền vào kho bạc Nhà nước ngày 16/6/2017;

- 01 (một) bộ bài hiệu APP (loại bài 52 lá) đã qua sử dụng;
- 07 (bảy) bộ bài hiệu APP (loại bài 52 lá) chưa qua sử dụng.

*Tất cả đã nhập kho vật chứng (bút lục số: 92, 93, 94, 95, 96).*

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng trả cho Nguyễn Thị L;

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng trả cho Lê Thị L;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen-trắng đã qua sử dụng trả cho Ngô Đức T;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu LV129 màu xanh-đen đã qua sử dụng, trả cho Phạm Thị Ánh Hg;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA X1 màu đen đã qua sử dụng trả cho Huỳnh Thị A;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu MOBISTAR màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) thẻ an toàn lao động trả cho Lê Văn H;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu IPHONE 5, số IMEL: 352018060570609, đã qua sử dụng trả cho Phạm Thị Kiên G.

Tất cả đã trao trả cho chủ sở hữu.

*\*Tại bản án sơ thẩm số: 193/2017/HSST, ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

*Tuyên bố:* Các bị cáo **Thị N, Nguyễn Thị L** đều phạm tội “**Đánh bạc**”.

*Áp dụng:* Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo **Thị N** 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình, khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017.

*Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Thị L** 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình, khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên các bị cáo Ngô Đức Th, Huỳnh Thị A, Lê Văn Hg, Lê Thị T, Phạm Thị Kiên G, Phạm Thị Ánh H và Lê Thị L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/9/2017 bị cáo Thị N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo với lý do: Mức án quá cao so với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Ngày 13/9/2017 bị cáo Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa, các bị cáo cũng thừa nhận Bản án cấp sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng tội, tại tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị nên giữ y.

**\*Quan điểm bào chữa của luật sư:**

Luật sư nhất trí về hành vi phạm tội của bị cáo N như bản án sơ thẩm là đúng. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo N như bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo còn nuôi ba con nhỏ, bản thân bị cáo là người dân tộc khorme, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo N được hưởng mức án cải tạo không giam giữ để bị cáo về nuôi ba con nhỏ.

**\*Lời nói sau cùng của các bị cáo:** Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng án treo để sớm trở về với gia đình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Xét kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/05/2017, tại số nhà 20/41 đường NVK, khu phố NTT, phường VT, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá bắt quả tang 09 đối tượng gồm có: Nguyễn Thị L, Lê Thị L, Phạm Thị Ánh Hg, Lê Thị Th, Ngô Đức T, Huỳnh Thị A, Phạm Thị Kiên G, Lê Văn H, Thị N đang đánh bạc với hình thức chơi bài binh 06 lá, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.980.000 đồng, 08 bộ bài tây, mỗi bộ có 52 lá bài. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm xong, các bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nặng nhọc mà các bị cáo đã dùng tiền để tham gia sát phạt lẫn nhau trong việc chơi bài binh 06 lá. Đây là một tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, công tác của cá nhân và hoạt động bình thường của xã hội, là nguyên nhân chính, là tiền đề phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Đối với yêu cầu kháng cáo xin án treo của bị cáo N, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo N đáng lẽ ra phải bị truy tố trách nhiệm hình sự theo tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 1999, nhưng do số tiền thu giữ tại chiếu bạc cũng như số người tham gia đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành. Nên cấp sơ thẩm chỉ truy tố bị cáo N tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999

với mức hình phạt 07 tháng tù là có phần nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo L, Hội đồng xét xử xét thấy: Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS; xử phạt bị cáo 03 tháng tù, đầu khung hình phạt là nhẹ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo kháng cáo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát, không chấp nhận lời bào chữa của luật sư, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Do các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác và mức án mà Tòa sơ thẩm quyết định áp dụng cho bị cáo là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp các qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của Bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho các bị cáo là đúng qui định của pháp luật, nên thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên. Căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 193/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 .

Không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo **Thị N 07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình, khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017.

Bị cáo **Nguyễn Thị L 03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo vào thụ hình, khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 16/5/2017 đến ngày 22/6/2017.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 193/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Trại tạm giam Kiên Giang;
- TAND tp Rạch Giá;
- THA tp Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Cao Quốc Chiến**